

VOCABULARY REVISION (UNIT 1 AND 2)

READING AND WRITING 2 – MR. VIET – 3:50

1. Ưu tú (adj): _____
2. Phân biệt (v): _____
3. Dân nhập cư (n): _____
4. Ý chính (n): _____
5. Tình bạn (n): _____
6. Phân biệt đối xử (v): _____
7. Cố gắng (v): _____
8. Quan trọng (not important, adj): _____
9. Có hại (not harmful, adj): _____
10. Quan điểm (not opinion, n): _____
11. Gây trở ngại (adj): _____
12. Oi ả, nóng bức (adj): _____